

Bản án số: **42/2022/HS-ST**
Ngày 22-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hiếu Nghĩa.

2. Bà Lương Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoài Vinh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thị Bé B, sinh năm 1976; nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp TH2, xã TL, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CMND: 370729484, nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Nl (đã chết) và bà Huỳnh Thị Nt (đã chết), chồng là Danh Đ và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2008. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 36 ngày 11/7/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Thị D, sinh năm 1968. Nơi cư trú: ấp TH2, xã TL, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

Người làm chứng:

1/ Bà Thị T, sinh năm 1983. Nơi cư trú: ấp TH2, xã TL, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

2/ Bà Thị V, sinh năm 1978. Nơi cư trú: ấp TH2, xã TL, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt

3/ Bà Thị X, sinh năm 1978. Nơi cư trú: ấp TH2, xã TL, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

4/ Bà Trần Thị G, sinh năm 1960. Nơi cư trú: ấp TH2, xã TL, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

5/ Bà Thị B1, sinh năm 1973. Nơi cư trú: ấp TH2, xã TL, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

6/ Ông Danh H, sinh năm 1979. Nơi cư trú: ấp TH2, xã TL, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 50 phút ngày 17/6/2022 Lực lượng Công an huyện Gò Quao phối hợp với Công an xã Thủy Liễu tiến hành bắt quả tang Trần Thị Bé B thực hiện hành vi đánh bạc (tập hợp phoir đề bán trong ngày) tại nhà của Bé B thuộc ấp TH2, xã TL, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Tại hiện trường lực lượng Công an bắt quả tang và tiến hành thu giữ những đồ vật, tài liệu có liên quan đến hoạt động bán số đề như sau: 01 (một) đôi giấy tập học sinh bên trong có ghi các con số đề đài Trà Vinh – Vĩnh Long ngày 17/6/2022; 01 (một) quyển tập học sinh bên ngoài có ghi chữ Enjoylife, bên trong có ghi các con số; 02 (hai) cây viết, trong đó một cây nhãn hiệu TL-095 LRIS màu xanh, một cây viết mực đen hiệu TL-079; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, số Imel: 357186101474639; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số Imel: 1358868082489129; Tiền VNĐ 3.146.000 đồng (*Ba triệu một trăm bốn mươi sáu ngàn đồng*).

Quá trình điều tra xác định việc bán số đề và giao phoir số đề có lợi nhuận cao nên bị cáo Trần Thị Bé B đã tham gia bán và giao phoir số đề 02 ngày thì bị bắt quả tang. Hình thức bán và giao phoir số đầu, đuôi, lô 02 con và số đá. Hình thức bán và trúng thưởng như sau:

- Đối với Đài Miền Nam, Miền Trung: Số đầu và số đuôi tỷ lệ trúng thưởng 1 trúng 80 có nghĩa là 1000đ trúng thưởng 80.000đ, Lô hai con: mua 1000đ người mua phải trả 15.000đ, trúng thưởng 80.000đ/1 lô số trúng; Lô số đá thẳng (đá cùng đài): Mua 1000đ người mua phải trả 30.000đ/1 cặp số, trúng thưởng 500.000đ/1 cặp số trúng. Lô số đá chéo (đá 02 đài): Mua 1000đ người mua phải trả 60.000đ/1 cặp số, trúng thưởng 600.000đ/1 cặp số trúng.

- Đối với đài Hà Nội (đài Miền Bắc): Số đầu mua 1.000đ người mua phải trả 5000đ, trúng thưởng 80.000đ; Lô hai con: người mua 1000đ phải trả 25.000đ, trúng thưởng 80.000đ/1 lô số trúng; Số đá: mua con số 1000đ người mua phải trả 50.000đ, trúng thưởng được 500.000đ/1 cặp số trúng.

- Về giao phoir hưởng tiền hoa hồng bị cáo Trần Thị Bé B xác định như sau:

- + Đối với đài Miền Nam, Miền Trung: Số đầu, đuôi giao phoir hưởng 15% (bán ra 100.000 đồng, hưởng lợi 15000 đồng); Lô 02 con bán ra 15.000 đồng, giao 14.000 đồng và hưởng lợi 1.000 đồng; Số đá chéo, thẳng giao phoir hưởng 2.000 đồng/cặp.

- + Đối với đài Miền Bắc: Số đầu, đuôi giao phoir hưởng 15%/số tiền bán; Số lô 2 con hưởng 2.000 đồng/lô; Số đá giao phoir hưởng 2.000 đồng/cặp.

Kết quả điều tra xác định bị cáo Trần Thị Bé B bán số đề trong ngày 16/6/2022 (in ra từ tin nhắn Zalo bao gồm các phoir ký hiệu từ số 01 đến 07) giao phoir cho người tên Hà gồm 06 đài: An Giang, Bình Thuận, Bình Định, Quảng Trị, Quảng Bình và Tây Ninh được các con số như sau:

*** Phoir ký hiệu số 01: Phoir ghi bán số đầu, đuôi đài An Giang và Bình Thuận ngày 16/6/2022.**

- Đài An Giang:

+ Số đầu bán ra được 35 lượt con số, tổng số tiền: **885.000** đồng.
+ Số đuôi bán ra được 01 lượt con số, tổng số tiền: **10.000** đồng.
Tổng số tiền bán được đài An Giang: **895.000** đồng (tám trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

- Đài Bình Thuận:

+ Số đầu bán ra được 04 lượt con số, tổng số tiền: **40.000** đồng.
+ Số đuôi bán ra được 01 lượt con số, tổng số tiền: **10.000** đồng.
Tổng số tiền bán được đài Bình Thuận: **50.000** đồng (năm mươi ngàn đồng).
Tổng số tiền phối ký hiệu 01 bán được: **945.000** đồng (chín trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

*** Phối ký hiệu số 02: Phối ghi bán số đài An Giang và Bình Thuận ngày 16/6/2022.**

- Đài An Giang:

+ Số đầu bán ra được 15 lượt con số, tổng số tiền: **365.000** đồng.
+ Số lô 02 con bán ra được 03 lượt con số, tổng số tiền: **150.000** đồng.
Tổng số tiền bán được đài An Giang: **515.000** đồng (năm trăm mười lăm ngàn đồng).

- Đài Bình Thuận:

+ Số đầu bán ra được 01 lượt con số, tổng số tiền: **20.000** đồng.
+ Đá chéo hai đài An Giang và đài Bình Thuận bán ra được 05 cặp số, tổng số tiền: **360.000** đồng.
Tổng số tiền phối ký hiệu 02 bán được: **895.000** đồng (tám trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

*** Phối ký hiệu số 03: Phối ghi bán số đài An Giang và Bình Thuận ngày 16/6/2022.**

- Đài An Giang:

+ Số đầu bán ra được 13 lượt con số, tổng số tiền: **230.000** đồng.
+ Số lô 02 con bán ra được 01 lượt con số, tổng số tiền: **75.000** đồng.
Tổng số tiền bán được đài An Giang: **305.000** đồng (ba trăm lẻ năm ngàn đồng).

- Đài Bình Thuận: Số lô 02 con bán ra được 01 lượt con số, tổng số tiền: **75.000** đồng.

Tổng số tiền phối ký hiệu 03 bán được: **380.000** đồng (ba trăm tám mươi ngàn đồng).

*** Phối ký hiệu số 04: Phối ghi bán số đài An Giang và Bình Thuận ngày 16/6/2022.**

- Đài An Giang:

+ Số đầu bán ra được 01 lượt con số, tổng số tiền: **20.000** đồng.
+ Đá chéo hai đài An Giang và đài Bình Thuận bán ra được 01 cặp số, tổng số tiền: **120.000** đồng.
Tổng số tiền phối ký hiệu 04 bán được: **140.000** đồng (một trăm bốn mươi ngàn đồng).

*** Phối ký hiệu số 05: Phối ghi bán số đài Bình Định, Quảng Trị và Quảng Bình ngày 16/6/2022.**

- Đài Bình Định:

+ Số đầu bán ra được 02 lượt con số, tổng số tiền: **30.000** đồng.

+ Số lô 02 con bán ra được 02 lượt con số, tổng số tiền: **195.000** đồng.
Tổng số tiền bán được đài Bình Định: **225.000** đồng (hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

- Đài Quảng Trị:

+ Số đầu bán ra được 02 lượt con số, tổng số tiền: **30.000** đồng.
+ Số lô 02 con bán ra được 02 lượt con số, tổng số tiền: **195.000** đồng.
Tổng số tiền bán được đài Quảng Trị: **225.000** đồng (hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

- Đài Quảng Bình:

+ Số đầu bán ra được 02 lượt con số, tổng số tiền: **30.000** đồng.
+ Số lô 02 con bán ra được 02 lượt con số, tổng số tiền: **195.000** đồng.
Tổng số tiền bán được đài Quảng Bình: **225.000** đồng (hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

+ Đá chèo hai đài Quảng Trị và đài Quảng Bình bán ra được 02 cặp số, tổng số tiền: **240.000** đồng.

Tổng số tiền phối ký hiệu 05 bán được: **915.000** đồng (chín trăm mười lăm ngàn đồng).

*** Phối ký hiệu số 06: Phối ghi bán số đài Hà Nội ngày 16/6/2022.**

- Số đá bán ra được 04 cặp số, tổng số tiền: **550.000** đồng.
- Số lô 02 con bán ra được 02 lượt con số, tổng số tiền: **500.000** đồng.
Tổng số tiền bán được đài Hà Nội: **1.050.000** đồng (một triệu không trăm năm mươi ngàn đồng).

*** Phối ký hiệu số 07: Phối ghi bán số đài An Giang, Bình Thuận và Tây Ninh ngày 16/6/2022.**

- **Đài An Giang:** Số lô 02 con bán ra được 03 lượt con số, tổng số tiền: **225.000** đồng.

- **Đài Bình Thuận:** Số lô 02 con bán ra được 02 lượt con số, tổng số tiền: **150.000** đồng.

- **Đài Tây Ninh:** Số lô 02 con bán ra được 01 lượt con số, tổng số tiền: **75.000** đồng.

+ Đá chèo hai đài An Giang và đài Bình Thuận bán ra được 01 cặp số, tổng số tiền: **240.000** đồng.

Tổng số tiền phối ký hiệu 07 bán được: **690.000** đồng (sáu trăm chín mươi ngàn đồng).

Như vậy, tổng số tiền bị cáo Trần Thị Bé B bán số đề trong ngày 16/6/2022 của sáu đài An Giang, Bình Thuận, Bình Định, Quảng Trị, Quảng Bình và Tây Ninh là: **945.000 + 895.000 + 380.000 + 140.000 + 915.000 + 1.050.000 + 690.000 = 5.015.000** đồng (Năm triệu không trăm mười lăm ngàn đồng). Trong đó, bán cho bà Thị X với số tiền **20.000** đồng, bà Trần Thị G **50.000** đồng, bà Thị B1 **30.000** đồng, bà Thị D **20.000** đồng. Ngoài ra còn bán cho một số người khác nhưng bị cáo Bé B không nhớ tên và địa chỉ. Bị cáo xác định trong ngày này tất cả người mua số đã thanh toán tiền mua số cho bị cáo.

*** Trúng thưởng ngày 16/6/2022 như sau:**

- **Đài Hà Nội:** Đối chiếu với kết quả xổ số, số lô 02 con có 01 lô số trúng với số tiền **400.000** đồng.

Như vậy: Tổng số tiền đã đánh bạc của bị cáo Trần Thị Bé B bán số đề và trúng thưởng trong ngày 16/6/2022 là: **5.015.000 + 400.000 = 5.415.000** đồng (năm triệu bốn trăm mười lăm ngàn đồng). Bị cáo xác định mới chỉ chụp hình giao phối qua Zalo cho người tên H9, chưa thanh toán tiền bán số.

- Quá trình điều tra còn xác định vào ngày 17/6/2022 bị cáo Trần Thị Bé B bán số đề đài Trà Vinh thu được số tiền **2.832.000** đồng, đài Vĩnh Long thu được số tiền **855.000** đồng, đài Bình Dương thu được số tiền **370.000** đồng và lô đá chèo 02 đài Trà Vinh và Vĩnh Long thu được số tiền **300.000** đồng. Tổng cộng: **4.357.000** đồng (Bốn triệu ba trăm năm mươi bảy ngàn đồng). Trong đó, bán cho bà Thị D với số tiền **20.000** đồng, bà Thị B1 **100.000** đồng, bà Thị V **20.000** đồng, ông Danh H **10.000** đồng, bà Thị T **15.000** đồng. Ngoài ra còn bán cho một số người khác nhưng bị cáo Bầy không nhớ tên và địa chỉ. Bị cáo B xác định trong ngày này những người mua đã thanh toán tiền mua số cho bị cáo, chỉ có bà Thị D là chưa trả tiền mua số.

Bị cáo Trần Thị Bé B khai nhận tham gia bán và giao phối số đề được 02 ngày, ngày 17/6/2022 chưa kịp giao phối thì bị bắt quả tang. Số tiền thu lợi bất chính của bị cáo trong 02 ngày bán số là: **5.415.000** đồng + **4.337.000** đồng = **9.752.000** đồng (*Chín triệu bảy trăm năm mươi hai ngàn đồng*).

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ gồm: 01 (một) đôi giấy tập học sinh bên trong có ghi các con số đề đài Trà Vinh – Vĩnh Long ngày 17/6/2022; 01 (một) quyển tập học sinh bên ngoài có ghi chữ Enjoylife, bên trong có ghi các con số, đã đưa vào hồ sơ vụ án; 02 (hai) cây viết, trong đó một cây nhãn hiệu TL-095 LRIS màu xanh, một cây viết mực đen hiệu TL-079; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, số Imel: 357186101474639; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số Imel: 1358868082489129; Tiền Việt Nam 7.812.000 đồng (bảy triệu tám trăm mười hai ngàn đồng), gồm: 4.646.000 đồng tiền bị cáo tự nguyện giao nộp một phần tiền thu lợi bất chính, 20.000 đồng tiền bà Thị D tự nguyện giao nộp khi tham gia mua số và 3.146.000 đồng tiền tạm giữ khi bắt quả tang.

Cơ quan điều tra xác định vật chứng không có liên quan đến vụ án và đã trao trả cho bị cáo Bầy gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số Imel: 1358868082489129; Tiền Việt Nam 3.146.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi sáu ngàn đồng).

** Về vật chứng trong vụ án:*

- 01 (một) đôi giấy tập học sinh bên trong có ghi các con số đề đài Trà Vinh – Vĩnh Long ngày 17/6/2022; 01 (một) quyển tập học sinh bên ngoài có ghi chữ Enjoylife, bên trong có ghi các con số, đã đưa vào hồ sơ vụ án.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, số Imel: 357186101474639 và 02 (hai) cây viết, trong đó một cây nhãn hiệu TL-095 LRIS màu xanh, một cây viết mực đen hiệu TL-079. Hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng - Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao.

- Tiền VNĐ 4.646.000 đồng tiền bị cáo B tự nguyện giao nộp một phần tiền thu lợi bất chính; 20.000 đồng tiền bà Thị D tự nguyện giao nộp khi tham gia mua số đề; theo giấy nộp tiền ngày 25/8/2022, hiện đang gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSND-GQ, ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đã truy tố bị cáo Trần Thị Bé B về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị Bé B hình phạt tiền từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ.

Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc của bị cáo Trần Thị Bé B trong 02 ngày là **9.752.000** đồng (Chín triệu bảy trăm năm mươi hai ngàn đồng) và **20.000** đồng tiền bà Thị D tự nguyện giao nộp khi tham gia mua số đề. Trong đó, bị cáo đã giao nộp được số tiền **4.646.000** đồng, bà Thị D tự nguyện giao nộp **20.000** đồng. Buộc bị cáo phải tiếp tục giao nộp số tiền thu lợi bất chính còn lại là **5.106.000** đồng (năm triệu một trăm lẻ sáu ngàn đồng); tịch thu sung công quỹ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, số Imel: 357186101474639 là vật chứng bị cáo B dùng vào việc đánh bạc. Đối với 02 (hai) cây viết không còn giá trị sử dụng, trong đó một cây nhãn hiệu TL-095 LRIS màu xanh, một cây viết mực đen hiệu TL-079 cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thị D có đơn xin vắng mặt; những người làm chứng bà Thị V vắng mặt; bà Thị T, Thị X, Trần Thị G, Thị B và ông Danh H có đơn xin vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt những người này nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định, bị cáo B đã thực hiện hành vi bán số đề trong 02 ngày liên tục

nhằm thu lợi bất chính, đến ngày 17/6/2022 thì bị lực lượng Công an huyện Gò Quao bắt quả tang tại nhà của bị cáo thuộc ấp TH2, xã TL, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Qua đối chiếu phơi đề đã thu được và trích xuất từ Zalo thì số tiền bị cáo Trần Thị Bé B tham gia đánh bạc trong ngày 16/6/2022 là 5.415.000đ và ngày 17/6/2022 là 4.357.000đ, tổng số tiền thu lợi trong 02 ngày là 9.752.000đ (*Chín triệu bảy trăm năm mươi hai nghìn đồng*). Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thể hiện như sau: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì không những đã gây mất an ninh, trật tự tại địa phương mà còn xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, với động cơ và mục đích tư lợi nhằm có thu nhập bất chính, với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm đủ sức răn đe và nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo sống chấp hành theo quy định của pháp luật, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tài liệu thể hiện bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với hành vi của các đối tượng Thị D, Thị B1, Thị V, Thị X, Trần Thị G, Danh H và Thị T đã thực hiện hành vi đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã tiến hành xử lý hành chính. Riêng đối tượng tên H9 ngụ xã Định Hòa chưa xác định được nhân thân cụ thể, cơ quan điều tra chưa triệu tập làm việc được nên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[7] Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, số Imel: 357186101474639 là phương tiện bị cáo dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Số tiền 4.666.000đ (Trong đó của bị cáo Trần Thị Bé B là 4.646.000đ, bà Thị D là 20.000đ), theo giấy nộp tiền ngày 25/8/2022; là tiền dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 02 (hai) cây viết không còn giá trị sử dụng, trong đó một cây nhãn hiệu TL-095 LRIS màu xanh, một cây viết mực đen hiệu TL-079 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Buộc bị cáo B phải nộp tiếp số tiền thu lợi bất chính còn lại là 5.106.000 đồng.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Bé B phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Bé B hình phạt tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 9.752.000 đồng (Trong đó của bị cáo Trần Thị Bé B là 4.646.000đ, bà Thị D là 20.000đ), theo giấy nộp tiền ngày 25/8/2022. Buộc bị cáo Trần Thị Bé B phải nộp tiếp số tiền 5.106.000 đồng (*Năm triệu một trăm linh sáu nghìn đồng*).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, số Imel: 357186101474639 của bị cáo B.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) cây viết không còn giá trị sử dụng, trong đó một cây nhãn hiệu TL-095 LRIS màu xanh, một cây viết mực đen hiệu TL-079.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị Bé B nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bà Thị D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Bị cáo; Những người TGTT;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tôn